TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 16 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1986
- Bị đơn: Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: xóm Bãi Đa, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H1 và anh Bùi Văn H2.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Bùi Thị H1 và anh Bùi Văn H2 có 01 (một) con chung cháu Bùi Văn Tình, sinh ngày 13/12/2011.

Giao cháu Bùi Văn T, sinh ngày 13/12/2011 cho anh Bùi Văn H2 trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình kể từ ngày 21 tháng 11 năm 2024.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tòa án đã giải thích cho anh Bùi Văn H2 và chị Bùi Thị H1 biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của người trực tiếp nuôi con, nhưng anh H2 chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại chị H1 chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh H2 cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu chị Bùi Thị H1 lạm dụng việc thăm non con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì anh H2 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H1.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định về việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản, công nợ chung*:

+ Về tài sản chung: chị Bùi Thị H1 và anh Bùi Văn H2 đều xin được tự thỏa thuận.

+ Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Bùi Thị H1 thỏa thuận nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001628 ngày 04/11/2024 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Chị H1 còn được hoàn trả lại 150.000đ.

3/Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Bảo Hiệu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Thị Lan